TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 180/2017/QĐST-HNGĐ	*Lấp Vò, ngày 12 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 255/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Số 249, ấp AT, xã MAHB, huyện LV, Đồng Tháp;

Tạm trú: Số 571, ấp AN, xã MAHA, huyện LV, Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Anh Trương Văn P, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Số 249, ấp AT, xã MAHB, huyện LV, Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Ngọc T với anh Trương Văn P.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị Ngọc T với anh Trương Văn P tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con tên Trương Gia N, sinh ngày 29/5/2009 cho chị Lê Thị Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng, chị T không yêu cầu anh Trương Văn P cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn, chị T và các thành viên gia đình không được cản trở anh P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị Ngọc T và anh Trương Văn P không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lê Thị Ngọc T và anh Trương Văn P không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Ngọc T tự nguyện nộp đủ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 16593 ngày 10/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lấp Vò. Chị Lê Thị Ngọc T được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- Chi cục THA Huyện;
- UBND xã MAHB;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Quan Nam